

**Vn-index**  
988,22    -0,52%    ↑ 158    ↓ 62    ↓ 144



**Hnx-index**  
103,92    +0,18%    ↑ 60    ↓ 253    ↓ 54



**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

Thị trường tìm lại được sắc xanh sau hai phiên giảm điểm trước đó. Vận động giằng co trong phiên sáng nhưng trợ lực từ cổ phiếu nhóm Bank và khối ngoại giảm bán ròng còn 11 tỷ trên Hsx giúp thị trường khởi sắc cuối phiên. VCB và STB bật tăng mạnh mẽ sau khi công bố kết quả kinh doanh Q3/2019 tăng trưởng mạnh. Điều này làm chất xúc tác lan tỏa sang các cổ phiếu ngân hàng khác như: VPB, BID, CTG... khi giới đầu tư nhìn thấy triển vọng tích cực của ngành này (lãi suất giảm trong khi nhu cầu cho vay vẫn rất lớn). Một số cổ phiếu lớn phục hồi trở lại cũng hỗ trợ thị trường chung như: MSN, BVH, HPG... Ở chiều ngược lại nhóm cổ phiếu họ Vingroup giao dịch kém tích cực đang kim hãm chỉ số chung như: VIC, VHM, VRE... Không thể phủ nhận nền tảng vĩ mô Việt Nam tích cực đang hỗ trợ đáng kể cho thị trường chứng khoán, nhưng giới đầu tư cũng đang bị “phân tâm” bởi yếu tố bên ngoài (tình hình thế giới) khiến cho trạng thái giằng co vẫn chưa thể kết thúc.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

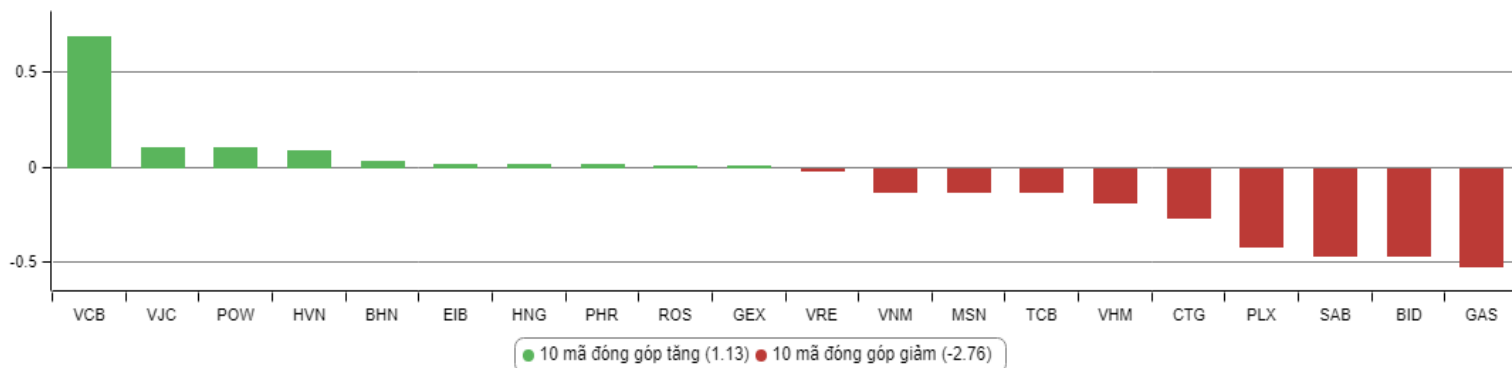
Trên đồ thị kỹ thuật chỉ số Vn-index có cây nến xanh tăng điểm phục hồi trở lại đường MA 20 cùng thanh khoản tương đương phiên trước. Dải Bollinger band tiếp tục co hẹp mạnh hơn càng củng cố trạng thái tích lũy sẽ tiến diễn diễn trong các phiên tới. Hiện xu hướng thị trường vẫn khá yếu với chỉ báo ADX ở mức rất thấp. Trong bối cảnh đó nhiều khả năng chỉ số sẽ giao dịch giằng co, đi ngang quanh đường MA 20 và vùng rộng hơn trong dải BB 970-1.000, tương ứng hộ DAVAS tạo lập 2 tháng trở lại đây, trước khi có một phiên biến động mạnh phá vỡ trạng thái này.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Thị trường tăng điểm nhưng tâm lý thận trọng không vì thế mà suy giảm. Giới đầu tư vẫn đang theo dõi kết quả cuộc đàm phán thương mại Mỹ - Trung vào ngày 10/10 sắp tới. Nhà đầu tư cần tránh tâm lý mua đuổi cổ phiếu tăng nóng để rơi vào bẫy Bulltrap mà cân nhắc mua vào trong nhịp điều chỉnh để có vị thế tốt hơn. Trong khi đó việc gia tăng tỷ trọng lớn chỉ nên thực hiện khi khối ngoại đảo chiều mua ròng và thanh khoản thị trường duy trì mức cao hơn. Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư quay trở lại trạng thái tài khoản an toàn và phòng thủ với điểm đến là nhóm cổ phiếu VN30, ngân hàng và các cổ phiếu đầu ngành hưởng lợi.

Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đối với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ penny, nhóm cổ phiếu ngành đường, cao su tự nhiên, thép, dệt may... giai đoạn hiện tại.

### TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



### KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua dự kiến | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ dự kiến | Lý do |
|-----|-------------|--------------|-----------------|----------|--------------|--------------------|-------|
|     |             |              |                 |          |              |                    |       |

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

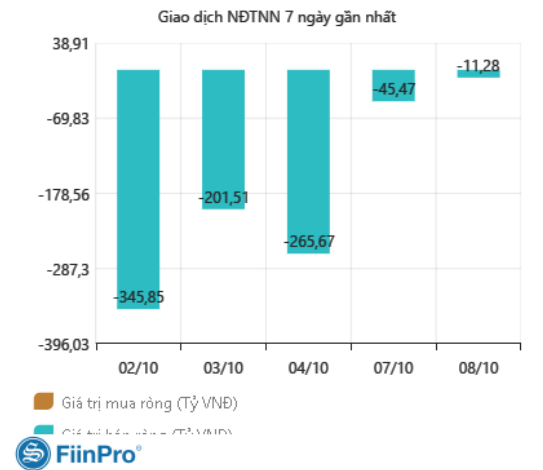
| Stt | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ dự kiến | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú   |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|--------------|--------------------|---------|----------|---------|-----------|
| 50  | MSN         | 76,9         | 75,5    | 09/08/2019 | 85           | 67,5               | -       | -        | -       | Chưa chốt |
| 52  | FPT         | 56,1         | 52,8    | 20/08/2019 | 60           | 47                 | -       | -        | -       | Chưa chốt |
| 53  | SIP         | 95,7         | 93      | 25/09/2019 | 130          | 80                 | -       | -        | -       | Chưa chốt |

**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

|    | Mã cổ phiếu | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán   | Tỷ lệ % | Ghi chú                                 |
|----|-------------|---------|------------|--------------|------------|---------|------------|---------|---|
| 1  | NTL         | 8,65    | 07/11/2017 | 11           | 8,5        | 9,53    | 15/03/2018 | +12%    | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%          |
| 2  | VJC         | 116,2   | 09/11/2017 | 138          | 105        | 213,4   | 26/01/2018 | +84%    | Đã chốt ngắn hạn                        |
| 3  | SHB         | 7,8     | 14/11/2017 | 10           | 7,3        | 9,5     | 05/12/2017 | +22%    | Đã chốt                                 |
| 4  | DRC         | 22,2    | 15/11/2017 | 27           | 20         | 29,4    | 16/01/2018 | +32%    | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%           |
| 5  | PVS         | 16,4    | 17/11/2017 | 20           | 15,7       | 19,5    | 05/12/2017 | +19%    | Đã chốt                                 |
| 6  | HNF         | 32      | 20/11/2017 | 45           | 27         | 47      | 24/11/2017 | +47%    | Đã chốt                                 |
| 7  | DHG         | 100,5   | 21/11/2017 | 120          | 90         | 110     | 16/01/2018 | 9%      | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%          |
| 8  | VGC         | 25,7    | 27/11/2017 | 30           | 22         | 24      | 28/05/2018 | -7%     | Đã chốt                                 |
| 9  | VCW         | 40      | 30/11/2017 | 50           | 35         | 38      | 15/03/2018 | -5%     | Đã chốt                                 |
| 10 | VOC         | 20,5    | 07/12/2017 | 25           | 18         | 18      | 16/01/2018 | -12%    | Đã chốt                                 |
| 11 | TMT         | 9,7     | 08/12/2017 | 11           | 8,6        | 9       | 11/01/2018 | -7%     | Đã chốt                                 |
| 12 | REE         | 36,4    | 12/12/2017 | 50           | 33         | 33,3    | 25/05/2018 | -8%     | Đã chốt                                 |
| 13 | VPB         | 38,5    | 18/12/2017 | 50           | 35         | 52,5    | 01/02/2018 | +36%    | Đã chốt                                 |
| 14 | VCG         | 22,2    | 18/12/2017 | 28           | 20,7       | 25      | 01/02/2018 | +13%    | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%           |
| 15 | PVE         | 8,6     | 27/12/2017 | 11           | 7          | 7,2     | 02/05/2018 | -16%    | Đã chốt                                 |
| 16 | PC1         | 38,7    | 04/01/2018 | 46           | 37         | 37      | 05/02/2018 | -4%     | Đã chốt                                 |
| 17 | SHS         | 21,7    | 09/01/2018 | 30           | 19         | 22,6    | 17/04/2018 | +4%     | Đã chốt                                 |
| 18 | TVN         | 10      | 10/01/2018 | 14           | 8          | 10,9    | 01/06/2018 | +9%     | Đã chốt                                 |
| 19 | VGG         | 62      | 25/01/2018 | 75           | 55         | 57      | 15/03/2018 | -8%     | Đã chốt                                 |
| 20 | PVS         | 21      | 12/02/2018 | 25           | 17,5       | 23,3    | 15/03/2018 | +11%    | Đã chốt                                 |
| 21 | VRE         | 47,75   | 13/02/2018 | 60           | 42         | 43      | 25/05/2018 | -10%    | Đã chốt                                 |
| 22 | HBC         | 39      | 05/03/2018 | 45           | 35         | 47      | 15/03/2018 | +21%    | Đã chốt                                 |
| 23 | LHG         | 23      | 15/03/2018 | 32,5         | 21,5       | 21,5    | 28/05/2018 | -7%     | Đã chốt                                 |
| 29 | HSG         | 10,7    | 01/06/2018 | 13           | 9,5        | 13,6    | 11/06/2018 | +27%    | Đã chốt                                 |
| 30 | GAS         | 100     | 06/06/2018 | 115          | 90         | 97      | 14/06/2018 | -3%     | Đã chốt vì thị trường chung bất lợi     |
| 31 | NVL         | 52,5    | 07/06/2018 | 60           | 46         | 50,2    | 21/06/2018 | -4%     | Đã chốt vì thị trường chung xấu         |
| 32 | HAG         | 5,1     | 27/06/2018 | 7            | 4,5        | 5,6     | 20/11/2018 | +10%    | Đã chốt                                 |
| 33 | VGC         | 20      | 29/06/2018 | 26           | 18         | 18      | 09/07/2018 | -10%    | Đã chốt                                 |
| 34 | PVS         | 15,6    | 16/07/2018 | 18           | 14         | 20      | 09/08/2018 | +28%    | Đã chốt                                 |
| 35 | VGT         | 8,6     | 19/07/2018 | 11,5         | 8          | 11      | 13/09/2018 | +28%    | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 4%           |
| 36 | LPB         | 9,9     | 25/07/2018 | 13           | 8          | 9,2     | 24/10/2018 | -9%     | Đã chốt                                 |
| 37 | OIL         | 14,2    | 30/07/2018 | 18           | 12         | 15,5    | 12/12/2018 | +9%     | Đã chốt                                 |
| 38 | VPB         | 25      | 21/08/2018 | 28           | 23         | 23      | 23/10/2018 | -9%     | Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn    |
| 39 | BSR         | 16,8    | 23/08/2018 | 20           | 14,5       | 18,8    | 10/10/2018 | +12%    | Đã chốt                                 |
| 40 | STK         | 18      | 03/10/2018 | 23           | 16         | 16      | 25/12/2018 | -11%    | Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn    |
| 41 | SHB         | 7,3     | 16/11/2018 | 8,5          | 6,6        | 7,5     | 27/12/2018 | +1%     | Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi |
| 42 | EVE         | 17,4    | 19/11/2018 | 20           | 15,5       | 18,1    | 27/11/2018 | +4%     | Đã chốt ngắn hạn                        |
| 43 | BSR         | 15,2    | 19/11/2018 | 18           | 13         | 14,2    | 24/12/2018 | -7%     | Đã chốt vì giá dầu giảm mạnh            |
| 44 | KBC         | 12,5    | 22/11/2018 | 17           | 11         | 14      | 07/01/2019 | +12%    | Đã chốt                                 |
| 45 | VJC         | 118,2   | 14/03/2019 | 135          | 112        | 119     | 26/03/2019 | +1%     | Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi |
| 47 | NTC         | 105,8   | 25/04/2019 | 130          | 88         | 138     | 14/06/2019 | +30%    | Đã chốt lời ngắn hạn                    |
| 48 | MPC         | 41,5    | 16/05/2019 | 50           | 35         | 38,2    | 31/05/2019 | -8%     | Đã chốt vì thông tin bất lợi            |
| 49 | CTR         | 28,5    | 04/07/2019 | 34           | 27,2       | 43,2    | 31/07/2019 | +52%    | Chốt lời ngắn hạn                       |

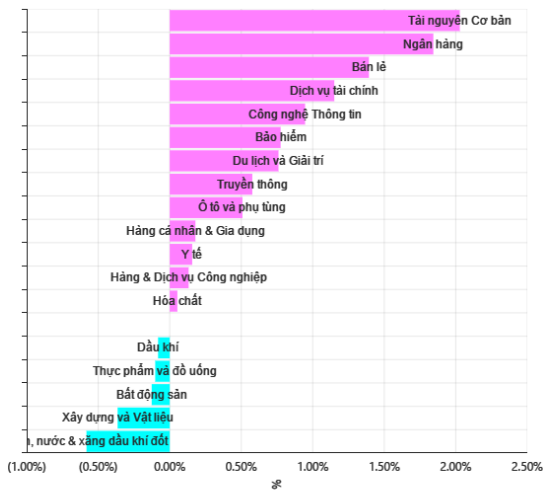
## GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

## PHÂN TÍCH TIN TỨC NỔI BẬT



**Dow Jones rớt hơn 300 điểm trước những tín hiệu tiêu cực từ đàm phán thương mại Mỹ - Trung** Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones rớt 313.98 điểm (tương đương 1.2%) xuống 26164.04 điểm, chỉ số S&P 500 mất 1.6% còn 2,893.06 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 1.7% xuống 7,823.78 điểm. Mỹ đã thêm vào danh sách đen thương mại một số công ty trí tuệ nhân tạo hàng đầu của Trung Quốc vào ngày thứ Hai (07/10), trừng phạt Bắc Kinh vì hành vi phân biệt đối xử với dân tộc thiểu số chủ yếu là Hồi giáo. Bộ Ngoại giao Trung Quốc “hãy chờ đợi” hành động đáp trả sau việc mở rộng danh sách đen này. Cũng gây sức ép lên chứng khoán là một tuyên bố của Bộ Ngoại giao Mỹ khi nói rằng Mỹ sẽ áp đặt lệnh cấm thị thực đối với các quan chức Trung Quốc liên quan đến việc đối xử bất công với người Hồi giáo. Chứng khoán Mỹ tìm thấy một số hỗ trợ sau khi Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), Jerome Powell, cho biết Cơ quan này sẽ sớm mở rộng bảng cân đối kế toán. South China Morning Post đưa tin **Trung Quốc đang hạ thấp kỳ vọng trước các cuộc đàm phán thương mại với Mỹ. Bài báo cho biết Phó Thủ tướng Trung Quốc, Lưu Hạc – người dẫn đầu phái đoàn thương mại nước này, sẽ không mang danh hiệu “đặc phái viên đặc biệt”, gợi ý rằng ông này chưa nhận được bất kỳ chỉ thị cụ thể nào từ Chủ tịch Trung Quốc, Tập Cận Bình.** Các cuộc đàm phán thương mại Mỹ - Trung dự kiến bắt đầu vào ngày thứ Năm (10/10).

## TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



**WEF: Việt Nam tăng 10 bậc năng lực cạnh tranh, nằm trong nhóm có lạm phát ổn định nhất thế giới** Trong "Báo cáo Năng lực cạnh tranh toàn cầu 2019", Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF) đánh giá Singapore là nền kinh tế cạnh tranh nhất thế giới, trong khi các nền kinh tế lớn khác của châu Á, bao gồm Ấn Độ và Indonesia, đã bị giảm thứ trong bảng xếp hạng. Căng thẳng địa chính trị và thương mại đang khiến nền kinh tế trở nên bất ổn, và có thể làm giảm tốc thương mại toàn cầu. Tuy nhiên, một số quốc gia đã cho thấy sự tiến bộ vượt bậc trong năm nay dường như nhờ được hưởng lợi từ căng thẳng thương mại giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ, ngoài Singapore còn có Việt Nam. **Việt Nam cho thấy sự cải thiện lớn nhất giữa các quốc gia và khu vực, xếp thứ 67 năm 2019 với 61,5 điểm và tăng 10 bậc và tăng 3,5 điểm so với năm 2018, trong bối cảnh cuộc chiến thương mại đã đẩy các nhà sản xuất ra khỏi Trung Quốc.**

## TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



**THÔNG KÊ TRONG NGÀY**

| Ngày       | Mã phái sinh | +/-   | Mở cửa | Cao nhất | Thấp nhất | Đóng cửa | Khớp lệnh             |                  |
|------------|--------------|-------|--------|----------|-----------|----------|-----------------------|------------------|
|            |              |       |        |          |           |          | Khối lượng (Hợp đồng) | Giá trị (tỷ VND) |
| 10/08/2019 | VN30F1910    | 0,48% | 912,70 | 918,90   | 911,20    | 916,60   | 84.929                | 7.771,64         |
| 10/08/2019 | VN30F1911    | 0,57% | 912,20 | 919,00   | 912,00    | 917,30   | 393                   | 35,96            |
| 10/08/2019 | VN30F1912    | 0,55% | 910,50 | 917,00   | 910,50    | 915,10   | 53                    | 4,84             |
| 10/08/2019 | VN30F2003    | 0,30% | 910,30 | 917,00   | 910,30    | 913,50   | 24                    | 2,19             |

**TOP 5 TĂNG GIÁ HSX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HSX**

| Mã  | Giá    | +/-   | KLGD (CP) | GTGD (Tr VND) | Mã       | Giá    | +/-    | KLGD (CP) | GTGD (Tr VND) |
|-----|--------|-------|-----------|---------------|----------|--------|--------|-----------|---------------|
| JVC | 4.130  | 6,99% | 1.712.050 | 7.060         | VDP      | 32.050 | -5,74% | 240       | 8             |
| TCO | 12.250 | 6,99% | 110       | 1             | FDC      | 16.000 | -5,88% | 1.280     | 20            |
| FTM | 4.750  | 6,98% | 178.660   | 849           | TDW      | 22.200 | -6,72% | 500       | 11            |
| TSC | 2.770  | 6,95% | 2.998.380 | 8.247         | FUCVREIT | 6.300  | -6,94% | 10        | 0             |
| NAV | 8.070  | 6,89% | 10        | 0             | LSS      | 4.940  | -6,97% | 19.150    | 95            |

**TOP 5 TĂNG GIÁ HNX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HNX**

| Mã  | Giá    | +/-    | KLGD (CP) | GTGD (Tr VND) | Mã  | Giá    | +/-     | KLGD (CP) | GTGD (Tr VND) |
|-----|--------|--------|-----------|---------------|-----|--------|---------|-----------|---------------|
| KSK | 300    | 50,00% | 14.400    | 3             | DST | 1.000  | -9,09%  | 50.700    | 51            |
| LO5 | 2.200  | 10,00% | 100       | 0             | TKC | 9.800  | -9,26%  | 2.600     | 26            |
| NHC | 34.200 | 9,97%  | 100       | 3             | HPM | 11.200 | -9,68%  | 100       | 1             |
| C69 | 28.700 | 9,96%  | 697.330   | 19.291        | HKB | 700    | -12,50% | 407.400   | 288           |
| STP | 6.800  | 9,68%  | 100       | 1             | NHP | 500    | -16,67% | 283.110   | 142           |

**TOP MUA RÒNG HSX**
**TOP BÁN RÒNG HSX**

| Mã chứng khoán | Giá     | +/- %    | GT Mua rỗng (Tr. VND) | Mã chứng khoán | Giá    | +/- %    | GT Bán rỗng (Tr.VND) |
|----------------|---------|----------|-----------------------|----------------|--------|----------|----------------------|
| VCB            | 82.800  | (0.24 %) | 14.977,31             | HPG            | 21.300 | (0.23 %) | 14.323.37            |
| VNM            | 129.100 | 0.39 %   | 13.722,63             | DIG            | 14.800 | 0.34 %   | 14.276.19            |
| ROS            | 26.000  | -        | 6.076,25              | VRE            | 31.500 | (1.25 %) | 13.165.38            |
| AST            | 69.200  | 3.59 %   | 5.645,42              | POW            | 13.000 | 1.17 %   | 10.337.32            |
| BID            | 40.400  | (0.25 %) | 4.953,69              | BVH            | 70.700 | (2.88 %) | 8.765.16             |

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải  |
|----------------------|--|
| <b>MUA</b>           | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| <b>THEO DÕI</b>      | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%     |
| <b>NẮM GIỮ</b>       | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%   |
| <b>BÁN</b>           | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%  |

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.